|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Ảnh - photo 4x6 cm See notes (2)** |  | **Mẫu (Form)NA9** Ban hành kèm theo thông tư số 04/2015/TT-BCA ngày 05 tháng 01 năm 2015 |
| **TỜ KHAI ĐỀ NGHỊ CẤP, CẤP LẠI GIẤY MIỄN THỊ THỰC** (1)  *APPLICATION FORM FOR ISSUANCE/REISSUANCE*  *OF A VISA EXEMPTION CERTIFICATE* | |

1- Họ tên (chữ in hoa):

*Full name* *(in Capital letters)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 2- Giới tính: | Nam 🞏 | Nữ 🞏 | 3- Sinh ngày …. tháng …. năm………………… |
| *Sex* | *Male* | *Female* | *Date of birth (Day, Month, Year)* |

4- Nơi sinh:

*Place of birth*

5- Quốc tịch gốc: 6- Quốc tịch hiện nay:…………………………….

*Nationality at birth Current nationality:*

7- Hộ chiếu/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế số

*Passport or International Travel Document number*

Cơ quan cấp: …………………………………..có giá trị đến ngày: ….../ ……./……......

*Issuing authority: Expiry date (Day, Month, Year)*

8- Nghề nghiệp:..…………………….

*Occupation*

9- Địa chỉ cư trú, nơi làm việc hiện nay ở nước ngoài:

*Current residential, business address abroad:*

Số điện thoại/Email: …………………………………..

*Telephone/Email*

10- Địa chỉ cư trú ở Việt Nam trước khi xuất cảnh định cư ở nước ngoài (nếu có)

*Previous residential address in Viet Nam before residing abroad (if any)*

11- Địa chỉ liên hệ tại Việt Nam

*Contact address in Viet Nam*

Số điện thoại …………………………………..

*Telephone*

12- Trẻ em dưới 14 tuổi đi cùng hộ chiếu (họ tên, giới tính, ngày tháng năm sinh)

*Accompanying minors (under 14 years old) included in the applicant 's passport (full name, sex, date of birth (Day, Month, Year)).*

13- Giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng được cấp giấy miễn thị thực (3)

*Supporting documents to prove the eligibility for a Visa Exemption Certificate*

Tôi xin cam đoan những nội dung trên là đúng sự thật.

*I declare to the best of my knowledge that all the above particulars are correct*

|  |  |
| --- | --- |
|  | Làm tại:……ngày…..tháng….năm …. *Done at date (Day, Month, Year)* **Người đề nghị (**ký, ghi rõ họ tên)  *The applicant ’s signature and full name* |

**Ghi chú**/Notes:

(1) Mỗi người khai 1 bản, kèm hộ chiếu/giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; nộp trực tiếp tại cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài hoặc tại Cục Quản lý xuất nhập cảnh.

*Submit in person one completed application form enclosed with passport or International Travel Document at the VietNamese Diplomatic Mission or at the Immigration Department.*

(2) Kèm 02 ảnh mới chụp, cỡ 4x6cm, phông nền trắng, mặt nhìn thẳng, đầu để trần, không đeo kính mầu (01 ảnh dán vào tờ khai, 01 ảnh để rời)

*Enclose 02 recently taken photos in 4x6cm size, with white background, front view, bare head without sunglasses (one photo on the form and the other separate).*

(3) Kèm bản sao một trong các giấy từ. Giấy khai sinh, Giấy đăng ký kết hôn, Hộ chiếu Việt Nam hết giá trị, Giấy chứng minh nhân dân, Số hộ khẩu hoặc các giấy tờ khác theo quy định của pháp luật Việt Nam

*Enclose one certified copy of one of the following documents: Birth Certificate, Marriage Certificate, expired Vietnamese Passport, ID Card, Family Registration Booklet or other documents as stipulated by the Vietnamese Law.*